



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đại học Nông Lâm



THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Địa chỉ liên lạc:

PGS.TS. NGUYỄN BÙI CÁCH TUYẾN, Hiệu trưởng

Địa chỉ : Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh
KP. 6, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. HCM.

Điện thoại : 08. 8960711 - 08.8966780

Fax : 08. 8960713

E-mail : bctuyen@hcm.vnn.vn

Website : <http://www.hcmuaf.edu.vn>

Đại học Nông Lâm diện tích 118 ha tọa lạc tại Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, cách Trung tâm thành phố 16 km về hướng Bắc.

Ngoài khuôn viên chính trường còn có các cơ sở phụ khác như: 217 ha tại Bình Phước, 20 ha tại Đồng Nai, 15 ha tại Long An, 2 ha tại Mũi Né, Bình Thuận. Trường được thành lập từ năm 1955 chuyên đào tạo về nông lâm ngư nghiệp. Từ năm 2000 trường được chuyển dần trường sang loại hình trường đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực với nhiều ngành học mới.

NHIỆM VỤ CHÍNH

Đại học Nông Lâm thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Đào tạo cán bộ kỹ thuật có trình độ đại học và sau đại học trong lãnh vực nông nghiệp, khoa học, công nghệ, sư phạm, ngoại ngữ, giáo dục và kinh tế quản lý với chất lượng cao.
- Thực hiện các nghiên cứu khoa học hướng vào mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường và bảo tồn tài nguyên tự nhiên.
- Phát triển mạnh mẽ nguồn thông tin tư liệu để truyền bá kiến thức, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật đến cộng đồng và người sản xuất.

ĐÀO TẠO

Đại học Nông Lâm đào tạo trình độ đại học và sau đại học. Chương trình đào tạo đại học có 42 ngành; trong đó đào tạo 4 năm cho các chuyên ngành: Cơ khí Chế biến Bảo quản Nông sản thực phẩm; Cơ khí Nông lâm; Chế biến Lâm sản; Công nghệ Giấy - Bột giấy; Công nghệ Thông tin; Công nghệ Nhiệt lạnh; Điều khiển Tự động; Công nghệ Hoá học; Chăn nuôi; Dược Thú y; Nông học; Bảo vệ thực vật; Lâm nghiệp; Nông Lâm kết hợp; Quản lý tài nguyên rừng; Nuôi trồng thủy sản; Ngư y (bệnh học thủy sản); Bảo quản và Chế biến Nông sản thực phẩm; Bảo quản chế biến Nông sản thực phẩm - Dinh dưỡng người; Công nghệ Sinh học; Kỹ thuật môi trường; Quản lý môi trường; Chế biến Thủy sản; Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp; Cảnh quan và kỹ thuật hoa viên; Kinh tế Nông lâm; Kinh tế Tài nguyên - Môi trường; Phát triển Nông thôn và Khuyến nông; Quản trị Kinh doanh; Quản trị Kinh doanh thương mại; Kế toán; Quản lý Đất đai; Quản lý Thị trường Bất động sản; Công nghệ địa chính; Anh văn; Công nghệ - Kỹ thuật Ôtô; Cơ điện tử; Kinh doanh nông nghiệp; Bảo quản Chế biến nông sản và Vi sinh thực phẩm; Quản lý môi trường và Du lịch sinh thái; Sư phạm kỹ thuật nông - công nghiệp;..5 năm cho ngành bác sĩ Thú y và 3 năm cho ngành cao đẳng Tin học; Quản lý Đất đai, Nuôi trồng Thủy sản, Cơ khí Nông Lâm, Cơ khí Bảo quản chế biến Nông sản thực phẩm. Ngoài ra, theo yêu cầu phát triển nguồn nhân lực ở địa phương, Trường còn đào tạo 2 năm cho hệ trung học chuyên nghiệp với các ngành: Chăn nuôi thú y; Hạch toán-kế toán; Kế toán - Tin học; Tin học.

Trong năm 2006 đến 2007, Trường sẽ mở thêm các chuyên ngành: Tiếng Pháp; Hệ thống thông tin địa lý.

Chương trình đào tạo cao học để cấp bằng Thạc sĩ trong 2 - 3 năm với

các chuyên ngành: Khoa học cây trồng; Bảo vệ Thực vật; Chăn nuôi; Thú y; Lâm nghiệp; Nuôi trồng thủy sản; Cơ khí Nông nghiệp và Kinh tế Nông nghiệp; Khoa học đất; Công nghệ Sinh học; Chế biến và Sử dụng Lâm sản ngoài gỗ; Công nghệ Sau thu hoạch. Để lấy bằng Tiến sĩ, sinh viên phải học thêm ít nhất ba năm sau khi có bằng Thạc sĩ.

Chương trình đào tạo của Đại học Nông Lâm mang tính liên ngành nhằm mục đích cung cấp kiến thức đa dạng, phong phú cho sinh viên. Hàng năm, học kỳ 1 bắt đầu từ tháng 9 đến tháng 1, và học kỳ 2 từ tháng 1 đến tháng 7. Mỗi học kỳ kéo dài 18 tuần.

Hiện nay, Trường có 828 cán bộ công chức; trong đó 539 là cán bộ giảng dạy với hơn 60% có trình độ trên đại học: Phó giáo sư 17; Tiến sĩ 78; Thạc sĩ 221; Kỹ sư và Cử nhân 371 và khoảng 21.000 sinh viên thuộc các hệ khác nhau đang theo học các chuyên ngành trên.

TỔ CHỨC NHÀ TRƯỜNG

CÁC KHOA

Đại học Nông Lâm có 12 khoa với 69 bộ môn và 5 bộ môn trực thuộc trường.

Khoa Nông học với các bộ môn Cây công nghiệp; Cây lương thực, Rau, Hoa, Quả; Nông hóa Thổ nhưỡng; Bảo vệ Thực vật; Sinh lý - Sinh hóa; Di truyền chọn Giống; Thủy Nông.



Khoa Chăn nuôi Thú y với các bộ môn Di truyền Giống; Dinh dưỡng và thức ăn gia súc; Chăn nuôi chuyên khoa; Cơ thể Ngoại khoa; Bệnh lý - Ký sinh; Sinh lý - Sinh hoá; Nội khoa - Dược lý; Vi sinh - Truyền nhiễm và Bệnh xá Thú Y.

Khoa Lâm nghiệp với các bộ môn Lâm sinh; Trồng rừng và Lâm nghiệp đô thị; Điều chế rừng; Lâm nghiệp Xã hội; Chế biến Lâm sản; Công nghệ Giấy - Bột giấy.

Khoa Kinh tế với các bộ môn Kinh tế Nông lâm; Kế toán tài chính; Quản trị Kinh doanh; Phát triển Nông thôn và Khuyến nông; Kinh tế học; Kinh tế Tài nguyên - Môi trường.

Khoa Cơ khí Công nghệ với các bộ môn Công thôn; Kỹ thuật cơ sở; Máy sau thu hoạch và chế biến; Công nghệ Nhiệt lạnh; Điều khiển tự động; Công nghệ Ôtô; Cơ điện tử.

Khoa Thủy sản với các bộ môn Sinh học thủy sản; Kỹ thuật nuôi thủy



sản nội địa, ven biển; Chế biến thủy sản; Bệnh học thủy sản; Quản lý và Phát triển nghề cá.

Khoa Công nghệ Thực phẩm với các bộ môn Vi sinh thực phẩm; Hóa sinh thực phẩm; Công nghệ Sau thu hoạch và thiết bị thực phẩm; Phát triển sản phẩm; Dinh dưỡng người.

Khoa Khoa học với các bộ môn Toán; Lý; Hóa; Sinh; Giáo dục thể chất.

Khoa Quản lý Đất đai và Bất động sản với các bộ môn: Quy hoạch; Kinh tế đất và Bất động sản; Chính sách và pháp luật Đất đai; Công nghệ Địa chính.

Khoa Ngoại ngữ với các bộ môn Thực hành tiếng; Dịch thuật; Phương pháp giảng dạy; Ngôn ngữ học; Văn hóa nước ngoài; Anh ngữ chuyên biệt; Tiếng Anh quản lý.

Khoa Công nghệ Môi trường với các bộ môn Sinh học môi trường; Hóa học môi trường; Công nghệ xử lý chất thải; Độc chất học môi trường; Quản lý môi trường.

Khoa Công nghệ Thông tin với các bộ môn Mạng máy tính và truyền thông; Hệ thống thông tin; Hệ thống Thông tin địa lý; Công nghệ phần mềm.

Năm bộ môn trực thuộc của trường là Mác - Lênin; Công nghệ Sinh học; Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp; Cảnh quan và Kỹ thuật Hoa viên; Công nghệ Hoá học.

CÁC TRUNG TÂM

Ngoài các khoa, trường hiện có 14 trung tâm với các hoạt động chính như sau:

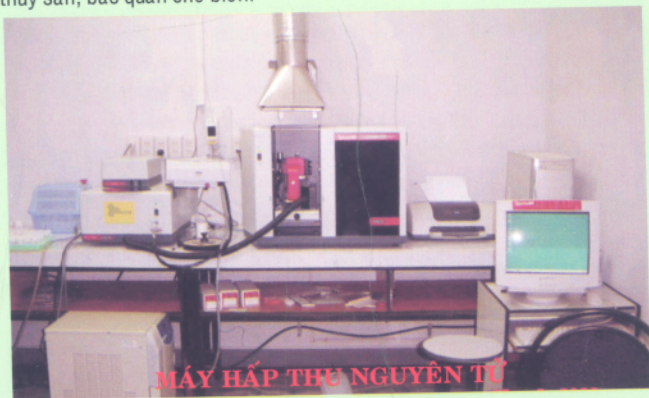
Trung Tâm Nghiên cứu và Chuyển giao Khoa học Công nghệ: Hoạt động dịch vụ khoa học và kỹ thuật thông tin, tư vấn, chuyển giao công nghệ. Tổ chức huấn luyện kỹ thuật cho cán bộ kỹ thuật công nghệ, cán bộ khuyến nông ở các địa phương.

Trung Tâm Ngoại ngữ với 3 nhiệm vụ chính: (1) Đào tạo và cấp bằng Anh ngữ trình độ A, B, C; (2) Liên kết đào tạo với các trường đại học khác cấp bằng TOEFL; (3) Tổ chức các lớp đào tạo chuyên đề ngắn hạn về Anh văn theo yêu cầu và đào tạo tiếng Việt cho người nước ngoài.

Trung tâm Tin học với 4 nhiệm vụ chính: (1) Tổ chức thực tập tin học cho sinh viên các khoa trong trường; (2) Huấn luyện cấp chứng chỉ tin học văn phòng và lập trình trình độ sơ cấp và trung cấp; (3) Nghiên cứu

ứng dụng các phần mềm tin học sử dụng trong nông nghiệp; (4) Thiết lập cơ sở dữ liệu nông nghiệp.

Trung tâm Phân tích Thí nghiệm: (1) Thực hiện các phân tích hóa lý gồm các chỉ tiêu như: thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng, acid amin, vitamin, độc tố nấm, histamin, kháng sinh và nhiều chất khác, với các máy móc hiện đại như sắc ký khối phổ, sắc ký khí, sắc ký lỏng cao áp, sắc ký mao quản, quang phổ kế hấp thụ nguyên tử, quang phổ kế tử ngoại khả kiến; (2) Thực hiện các chẩn đoán bệnh cây trồng vật nuôi bằng công nghệ sinh học phân tử; (3) Ứng dụng công nghệ sinh học vào các ngành của Nông nghiệp như nông học, chăn nuôi thú y, lâm nghiệp, thủy sản, bảo quản chế biến.



Trung tâm Đào tạo, nghiên cứu tư vấn kinh tế - xã hội: (1) Đào tạo ngắn hạn các lĩnh vực kinh tế và xã hội cho các thành phần khác nhau có nhu cầu nâng cao kiến thức và kỹ năng trong quản lý kinh tế xã hội; (2) Thực hiện các nghiên cứu về kinh tế và xã hội theo các chương trình hợp tác quốc tế, hợp tác với các Bộ, các Tỉnh, Huyện và các đơn vị sản xuất kinh doanh; (3) Nhận các hợp đồng và tư vấn về kinh tế và xã hội cho các đơn vị theo yêu cầu thực tế

Trung tâm Công nghệ và thiết bị nhiệt lạnh: (1) Phục vụ thực tập cho các ngành công nghệ nhiệt lạnh; (2) Chuyển giao công nghệ và thiết bị của ngành công nghệ nhiệt lạnh ra sản xuất (3) Nghiên cứu phục vụ sản xuất nông nghiệp trong khâu sau thu hoạch; (4) Dịch vụ điều hòa không khí và lạnh dân dụng; (5) Tư vấn, cung cấp thiết bị điều hòa không khí và lạnh dân dụng; (6) Dịch vụ khoa học kỹ thuật trong ngành nhiệt lạnh; (7) Kiểm định thiết bị nhiệt lạnh.

Trung tâm Năng lượng và Máy Nông nghiệp: (1) Nghiên cứu và triển khai phục vụ trong các lĩnh vực: năng lượng trong nông nghiệp chủ yếu là năng lượng tái tạo; Máy nông nghiệp ngoài đồng và trong chuồng trại; Chế biến nông sản và thực phẩm. Ngoài ra, bước đầu nghiên cứu cơ khí phục vụ lĩnh vực môi trường, tự động hóa. (2) Tham gia tổ chức các khóa huấn luyện về Năng lượng và máy nông nghiệp. (3) Nghiên cứu quy trình công nghệ sau thu hoạch. (4) Nghiên cứu ứng dụng các thiết bị năng lượng tái tạo.

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Đại học Nông Lâm được Nhà nước cấp kinh phí để nghiên cứu khoa học, ngoài ra, những chương trình hợp tác với các địa phương, các nước và các tổ chức phi chính phủ cũng là nguồn hỗ trợ rất quan trọng để triển khai những dự án nghiên cứu khoa học; những nghiên cứu của Đại học Nông Lâm đã mở rộng và tập trung các vấn đề sau:

Về Nông học

- Tuyển chọn và phổ biến các giống lúa, bắp, đậu, rau, hoa, khoai lang và khoai mì; các cây công nghiệp như mía, chè, cà phê, ca cao.
- Nghiên cứu sâu bệnh hại lúa, cây ăn quả, rau, thuốc lá, cà phê, cao su và các biện pháp phòng trừ.
- Nghiên cứu các hệ thống canh tác tại miền Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và Đồng bằng Sông Cửu Long.
- Nghiên cứu dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong nông sản và trong môi trường
- Nghiên cứu các kỹ thuật tưới tiêu, kỹ thuật phân bón cho các cây trồng, nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật tổng hợp thâm canh, tăng năng suất và phẩm chất cây trồng.
- Chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật nông học vào sản xuất.



Về Chăn nuôi Thú y:

- Nghiên cứu cải tiến dòng giống gia súc bản địa, đồng thời khảo sát khả năng thích nghi của các giống gia súc nhập nội (heo, gia cầm, trâu bò sữa ...).
- Nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật mới trong nuôi dưỡng động vật (trâu, bò, heo, gia cầm, động vật giá trị kinh tế cao).
- Nghiên cứu sử dụng chất thải trong chăn nuôi để tạo năng lượng; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trong nâng cao năng suất vật nuôi.

- Nghiên cứu về căn bệnh học & dịch tễ học bệnh các vật nuôi, bệnh lây giữa người và động vật; nghiên cứu phòng chống các bệnh thường gặp ở trâu, bò, heo, chó mèo, gia cầm, chim cảnh, động vật hoang dã, v.v...
- Nghiên cứu dư lượng các hóa chất, các hóa dược, các chất kháng sinh trong sản phẩm có nguồn gốc từ động vật (thịt, sữa, trứng...).
- Nghiên cứu về độc chất học thú y; nghiên cứu về các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm, về pháp luật thú y; nghiên cứu ứng dụng sinh học phân tử trong chẩn đoán và phòng trị bệnh thú vật.

Về Lâm nghiệp:

- Nghiên cứu trồng rừng trên các vùng đất hoang hóa, thuộc vùng cao và đất ngập nước.
- Nghiên cứu quản lý nguồn tài nguyên rừng; nghiên cứu phổ biến các kỹ thuật nông lâm kết hợp; nghiên cứu lâm nghiệp đô thị (quy hoạch thiết kế, phát triển hệ thống cây xanh ...).
- Nghiên cứu lâm nghiệp xã hội, phát triển dự án lâm nghiệp, khuyến lâm, ứng dụng GIS (hệ thống thông tin địa lý trong lâm nghiệp và quy hoạch).
- Nghiên cứu các kỹ thuật bảo quản và chế biến lâm sản.
- Ứng dụng công nghệ hoá học trong việc sản xuất giấy, bột giấy.

Về Thủy sản:

- Thiết lập cơ sở dữ liệu cho việc phát triển bền vững nuôi trồng thủy sản và quản lý tài nguyên thủy sản thiên nhiên.
- Phát triển các mô hình quản lý bền vững tài nguyên thủy sản trong các thủy vực.
- Phát triển kỹ thuật nuôi thủy sản quy mô nhỏ phù hợp cho các vùng sinh thái khác nhau.
- Cải thiện chất lượng cá giống.

Về Cơ khí Công nghệ:

- Nghiên cứu kỹ thuật làm đất trong sản xuất lúa, bắp, mía và dứa
- Các công nghệ ô tô, tự động hóa và thiết bị công nghệ hóa học
- Nghiên cứu và sản xuất các máy thu hoạch lúa, bắp, đậu phộng.
- Nghiên cứu và sản xuất các máy chế biến thức ăn gia súc và phục vụ chăn nuôi.
- Nghiên cứu và sản xuất các loại máy sấy lúa, thuốc lá, bắp ...
- Nghiên cứu máy và thiết bị phục vụ cho công nghệ Bảo quản và Chế biến nông sản thực phẩm

Về Kinh tế:

- Nghiên cứu các mô hình kinh tế trang trại; nghiên cứu kinh tế của các hệ thống canh tác khác nhau; nghiên cứu hiệu quả kinh tế cây trồng và vật nuôi; nghiên cứu định hướng phát triển các loại cây con có giá trị kinh tế cao.
- Nghiên cứu về công tác khuyến nông phát triển nông thôn ở các tỉnh phía Nam.
- Xây dựng dự án đầu tư trong kinh doanh và phát triển nông thôn; xây dựng các mô hình kinh doanh; nghiên cứu phân tích định lượng và xử lý

thông tin trong kinh doanh, nghiên cứu và ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế.

- Nghiên cứu và ứng dụng tin học trong xây dựng các mô hình quản lý, kế toán và kiểm toán trong các doanh nghiệp; nghiên cứu đề xuất kiến nghị. Xây dựng các chế độ tài chính - kế toán.



Về Bảo quản và Chế biến Nông sản Thực phẩm:

- Nghiên cứu và phát triển kỹ thuật bảo quản, chế biến các sản phẩm từ thịt, cá.
- Nghiên cứu và phát triển kỹ thuật bảo quản, chế biến các loại rau và trái cây.
- Nghiên cứu các kỹ thuật bảo quản nông sản.
- Nghiên cứu kiểm tra chất lượng sản phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Về Khoa học Cơ bản:

- Nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực khoa học cơ bản cũng như khoa học ứng dụng trong các lĩnh vực nông lâm ngư và các lĩnh vực khác.

Về Môi trường:

- Nghiên cứu các vấn đề về môi trường trong sản xuất công nông lâm ngư nghiệp (như tích lũy các chất độc hại trong nông sản thực phẩm, đất, nước, cây trồng ...).
- Nghiên cứu các biện pháp bảo vệ và đánh giá tác động môi trường.
- Nghiên cứu các biện pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường các khu vực nuôi trồng thủy sản. Sản xuất và thử nghiệm các chế phẩm sinh học, hoá học phục vụ công tác bảo vệ môi trường theo hướng phát triển bền vững.

Về Ngoại ngữ:

- Đảm nhận nghiên cứu các vấn đề liên quan đến giáo dục, đào tạo tiếng Anh.

Về Công nghệ Thông tin:

- Nghiên cứu và phát triển hệ thống thông tin phục vụ cho giáo dục và đào tạo.

- Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ thông tin ứng dụng trong quản lý quy hoạch sử dụng tài nguyên nông lâm ngư nghiệp và môi trường cũng như đối với các lĩnh vực kinh tế kỹ thuật khác.
- Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, điều hành.
- Nghiên cứu và phát triển ứng dụng Hệ thống thông tin địa lý trong nông lâm ngư nghiệp.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu phân tích thống kê, theo dõi quá trình di truyền và chọn giống; Thiết kế các phần mềm ứng dụng trong chẩn đoán bệnh (thú y, ngư y, bệnh thực vật ...), các phần mềm phân tích tài chính, phần mềm về thị trường chứng khoán...

Về Quản lý Đất đai:

- Nghiên cứu đánh giá, phân hạng đất đai, xây dựng mô hình định giá đất.
- Thiết lập bản đồ nông hóa - thổ nhưỡng theo FAO - UNESCO, quy hoạch sử dụng đất đai các cấp, phát triển nông thôn và đô thị.
- Nghiên cứu một số giải pháp kinh tế & kỹ thuật thực hiện phương án quy hoạch sử dụng đất đai; ứng dụng công nghệ GIS trong quản lý dữ liệu và xử lý thông tin; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS trong việc thành lập bản đồ số.
- Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS), thông tin đất (LIS) trong quản lý bất động sản.
- Nghiên cứu tác động của các chính sách về tín dụng - ngân hàng trong sự hình thành và phát triển thị trường bất động sản. Nghiên cứu và đề xuất chính sách, pháp luật về bất động sản.

Về Công nghệ Sinh học:

- Nghiên cứu công nghệ nuôi cấy mô thực vật và động vật.
- Nghiên cứu và phát triển công nghệ vi sinh vật, sản xuất và thử nghiệm vắc xin.
- Nghiên cứu tách, chiết, làm sạch và ứng dụng các chất có hoạt tính sinh học, nghiên cứu bảo tồn và phát triển bền vững các hệ sinh thái khác nhau. Ứng dụng công nghệ sinh học vào các lĩnh vực như bảo vệ thực vật, bảo vệ môi trường, di truyền chọn giống, thú y, công nghệ sau thu hoạch ...

Về Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy kỹ thuật về nông nghiệp.
- Nghiên cứu đổi mới phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo học các ngành kỹ thuật về nông nghiệp.

Về Cảnh quan và Kỹ thuật Hoa viên

- Xây dựng mảng xanh đô thị tại các thành phố.
- Thiết kế cảnh quan và hoa viên cho các khu đô thị, khu du lịch, chung cư mới. Ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất các giống cây xanh, hoa, cây cảnh đặc chủng có giá trị kinh tế cao.

Về Công nghệ Hoá học

- Thiết kế và quản lý các quá trình sinh học, hóa học và vật lý học biến các vật liệu thô thành các sản phẩm có giá trị đáp ứng nhu cầu xã hội.
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm công nghiệp như thủy tinh, đồ gốm, kim loại, hoá chất, nhựa... và thực phẩm; nghiên cứu các kỹ thuật thiết kế, hoạt động và kiểm soát quá trình của các phản ứng sinh học như sự lên men hay dưới sự xúc tác của enzyme liên quan đến công nghệ hoá sinh.
- Nghiên cứu áp dụng các công nghệ hoá học và hoá sinh trong lĩnh vực nông nghiệp để tiến tới các công nghệ sản xuất sạch hơn.

KHUYẾN NÔNG

Đại học Nông Lâm chuyển giao những kết quả nghiên cứu đã đạt được đến đối tượng sản xuất trong vùng và các vùng lân cận.

Việc phổ biến chuyển giao kỹ thuật của nhà trường thông qua các chương trình phát thanh, truyền hình, báo chí và tập san khoa học kỹ thuật của nhà trường. Bên cạnh đó, nhà trường cũng hợp tác với địa phương để tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo ngắn và dài hạn.

HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC

TRONG NƯỚC

Hầu hết các Trường, các Viện và Sở trong ngành nông nghiệp đều có quan hệ hợp tác với trường Đại học Nông Lâm như: Viện Sinh học Nhiệt đới, Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Miền Nam, Viện Nghiên cứu Cao su, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, Viện nghiên cứu Cây ăn quả miền Nam, Viện nghiên cứu Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên, các Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Khoa học Công nghệ, Sở Môi trường và Tài nguyên, Sở Thủy sản, các Chi cục Kiểm Lâm, Bảo vệ Thực vật, Thú y và Trung tâm Khuyến nông của các địa phương.

NGOÀI NƯỚC

Trường Đại học Nông Lâm có quan hệ hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu của hơn 50 nước và lãnh thổ trên thế giới.

A. Một số đại học và viện nghiên cứu:

Anh quốc: Các đại học Aberystwyth (Wales), Reading, Nottingham.

Bỉ: Đại học Louvain la Neuve.

Campuchia: Đại học Nông nghiệp Hoàng Gia Campuchia, Đại học Hoàng Gia Phnom Penh.

Canada: Các đại học Guelph, Laval, Sherbrooke.

Trung Quốc: Đại học Nông nghiệp Trung Quốc, Đại học Nông nghiệp Tứ Xuyên.

Cộng hoà Séc: Đại học Nông nghiệp Séc.

Đài Loan: Đại học Quốc gia Chung Hsing, Ling Tung, Đại học Kỹ thuật Nam Đài, Đại học Quốc gia về biển Cao Hùng...

Đức: Viện Nghiên cứu Lâm nghiệp Rheinland Pfalz.



Hà Lan: Đại học Wageningen, Trường Quốc tế Nông Nghiệp Larenstein.

Hàn Quốc: Đại học Sungkyunkwan, Đại học Chong Nam.

Hungari: Viện nghiên cứu Thủy sản Szarvas (HAKI), Đại học Khoa học Nông nghiệp Godollo, Viện nghiên cứu tiểu gia súc (KATKI).

Lào: Đại học Quốc gia Lào.

Malaysia: Đại học Putra (UPM), Viện HELP Institute Sdn Bhd, Đại học Kolej Sains Dan Teknologi Malaysia (KUSTEM).

Mỹ: Đại học Auburn, Trung tâm Đông Tây Hawaii, Đại học tiểu bang Louisiana, Đại học Hawaii ở Manoa, Đại học Texas Tech, Đại học Texas A&M, Đại học Florida, Đại học Iowa, Đại học kỹ thuật California, Đại học Oklahoma, Đại học tiểu bang Oklahoma.

Nhật Bản: Các đại học Meiji, Kobe, Kyushu, Osaka, Eihime.

Pháp: Viện Quốc gia Nông nghiệp - Paris Grignon, các trường Quốc gia về Thú Y ở Alfort, ở Lyon, ở Toulouse, ở Nante, Viện Đại học Montpellier và ENSIA SIARC, Đại học Bordeaux 1, Đại học Tours, Đại học Nông nghiệp Purpan (Toulouse).

Philippines: Các đại học Trung tâm Luzon, Silliman, Philippines tại Los - Banos, Đại học Philippines tại Diliman.

Singapore: Đại học Quốc gia Singapore.

Thái Lan: Các đại học Chiang Mai, Kasetsart, Khon Kaen, Viện nghiên cứu Hoàng gia Mongkut Thonburi, Đại học Maejo, Chulalongkorn, Mahidol.

Thụy Điển: Đại học Khoa học Nông nghiệp Thụy Điển (SLU).

Úc: Các đại học Melbourne, New England, New South Wales, James Cook, Queens land.

Đan Mạch: Đại học Aarhus.

B. Viện nghiên cứu Quốc tế, Tổ chức Quốc tế và Tổ chức phi chính phủ

AAACU, ACIAR, AIT, AVDR, AUPELF-UREF, BIOTROP, CIAT, CIDSE, CIP, CIRAD, CSIRO, CSI, ESCAP-CGPRT, FAO, FFTC, Ford Foundation, GTZ, HELVETAS, IDRC, IFS, IPGRI, IRRI, JDC, KWT, MCC, SAREC, SDC, SEARCA, SECID, SIDA, Tree Link, SEAMEO,...